| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐIỆN BIÊN**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ | *Điện Biên, ngày 12 tháng 03 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2024/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị Th, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Bản N, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Lường Văn A, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Bản N, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 71, 81, 82, 83, 84, 86, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình 2014.;

Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lò Thị Th và anh Lường Văn A.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1 Về hôn nhân:

Chị Lò Thị Th và anh Lường Văn A thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao hai con chung là cháu Lường Mạnh H, sinh ngày 07/12/2009 và cháu Lường Khánh L, sinh ngày 22/7/2013 cho anh Lường Văn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác.

Chị Th cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Lường Mạnh H là 1.000.000 (một triệu) đồng /01 (một) tháng, đối với cháu Lường Khánh L là 1.000.000 (một triệu) đồng /01 (một) tháng, cấp dưỡng hàng tháng, kể từ tháng 4 năm 2024.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

*Kể từ ngày anh A có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Th không tự nguyện thi hành đối với khoản cấp dưỡng thì chị Th phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 468/BLDS năm 2015.*

2.3. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và nợ.

2.4. Về án phí:

Chị Th và anh A được miễn án phí dân sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Điện Biên;*
*- VKSND huyện ĐB;*
*- Chi cục THADS huyện Đ.B;*
*- UBND xã N;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Ngọc**